

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀI PHÒNG

Số: 951 /CT-TTHT
V/v giải đáp chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH Toyoda Gosei Hải Phòng

Mã số thuế: 0200600678

Địa chỉ: Phòng 304, Số 22 Hồng Bàng, P.Sở Dầu, Q.Hồng Bàng, TP Hải Phòng

Cục Thuế TP Hải Phòng nhận được công văn số 2020/03/01 đề ngày 21/03/2020 của Công ty TNHH Toyoda Gosei Hải Phòng, đề nghị hướng dẫn về chính sách thuế nhà thầu nước ngoài (NTNN).

Về vấn đề này, Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 3 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin quy định về sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm như sau:

“1. Sản phẩm phần mềm là phần mềm và tài liệu kèm theo được sản xuất và được thể hiện hay lưu trữ ở bất kỳ một dạng vật thể nào, có thể được mua bán hoặc chuyển giao cho đối tượng khác khai thác, sử dụng...

10. Dịch vụ phần mềm là hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, cài đặt, khai thác, sử dụng, nâng cấp, bảo hành, bảo trì phần mềm và các hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm.

...”;

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định các đối tượng không chịu thuế GTGT bao gồm:

“20. ... Hàng hóa, dịch vụ được mua bán giữa nước ngoài với các khu phi thuế quan và giữa các khu phi thuế quan với nhau.

Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập và được hưởng các ưu đãi về thuế như khu phi thuế quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa các khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

...



21...Phần mềm máy tính bao gồm sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật.”;

Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam:

- Tại Điều 1 hướng dẫn đối tượng áp dụng:

“Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu...”;

- Tại Khoản 4 Điều 2 hướng dẫn đối tượng không áp dụng:

“4. Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện cung cấp dịch vụ dưới đây cho tổ chức, cá nhân Việt Nam mà các dịch vụ được thực hiện ở nước ngoài:

...- Chia cước (cước thanh toán) dịch vụ, viễn thông quốc tế giữa Việt Nam với nước ngoài mà các dịch vụ này được thực hiện ở ngoài Việt Nam, dịch vụ thuê đường truyền dẫn và băng tần vệ tinh của nước ngoài theo quy định của Luật Viễn thông; Chia cước (cước thanh toán) dịch vụ bưu chính quốc tế giữa Việt Nam với nước ngoài theo quy định của Luật Bưu chính, các điều ước quốc tế về Bưu chính mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tham gia ký kết mà các dịch vụ này được thực hiện ở ngoài Việt Nam...”;

- Tại Điều 6 quy định đối tượng chịu thuế GTGT:

“1. Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng tại Việt Nam (trừ trường hợp quy định tại Điều 2 Chương I), bao gồm:

- Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp tại Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam;

- Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp ngoài Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam.

...”;

- Tại Điều 7 quy định đối tượng chịu thuế TNDN:

“1. Thu nhập chịu thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là thu nhập phát sinh từ hoạt động cung cấp, phân phối hàng hóa; cung cấp dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hóa tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ (trừ trường hợp quy định tại Điều 2 Chương I).

...3. Thu nhập phát sinh tại Việt Nam của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là các khoản thu nhập nhận được dưới bất kỳ hình thức nào trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ (trừ trường hợp quy định tại Điều 2 Chương I), không phụ thuộc vào địa điểm tiến hành hoạt động kinh doanh của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài. Thu nhập chịu thuế của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài trong một số trường hợp cụ thể như sau:

- Thu nhập từ tiền bản quyền là khoản thu nhập dưới bất kỳ hình thức nào được trả cho quyền sử dụng, chuyển quyền sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ, bản quyền phần mềm (bao gồm: các khoản tiền trả cho quyền sử dụng, chuyển giao quyền tác giả và quyền chủ sở hữu tác phẩm; chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp; chuyển giao công nghệ, bản quyền phần mềm).

“Quyền tác giả, quyền chủ sở hữu tác phẩm”, “Quyền sở hữu công nghiệp”, “Chuyển giao công nghệ” quy định tại Bộ Luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Chuyển giao công nghệ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

... ”;

- Tại Khoản 2 Điều 12 và Khoản 2 Điều 13 quy định tỷ lệ (%) thuế GTGT và thuế TNDN,

Từ các quy định nêu trên, những vướng mắc về nghĩa vụ thuế nhà thầu nước ngoài của Toyoda Gosei Co., Ltd (sau đây gọi tắt là TGHQ - có trụ sở tại Nhật Bản) mà Công ty TNHH Toyoda Gosei Hải Phòng (là doanh nghiệp chế xuất, sau đây gọi là TGHP) nêu tại công văn số 2020/03/01 đê ngày 21/03/2020, được thực hiện như sau:

1/ Trường hợp TGHQ thuê dịch vụ đường truyền của Công ty NTT Japan (có trụ sở tại Nhật Bản) để sử dụng cho các cuộc họp trực tuyến, điện thoại nội tuyến giữa TGHQ tại Nhật Bản và TGHP; hàng tháng TGHQ trả tiền cho Công ty NTT Japan, sau đó thu lại từ TGHP phần tương ứng với nghĩa vụ của TGHP phải chi trả bao gồm: chi phí cho việc lắp đặt hệ thống đường truyền và chi phí hàng tháng cho việc sử dụng dịch vụ, theo đó:

- Nếu dịch vụ thuê đường truyền dẫn nêu trên theo quy định của Luật Viễn thông và dịch vụ này được thực hiện ở nước ngoài thì khoản thu của TGHQ không thuộc đối tượng chịu thuế NTNN tại Việt Nam.

- Nếu dịch vụ thuê đường truyền dẫn nêu trên không theo quy định của Luật Viễn thông hoặc dịch vụ này được thực hiện ở Việt Nam thì khoản thu của

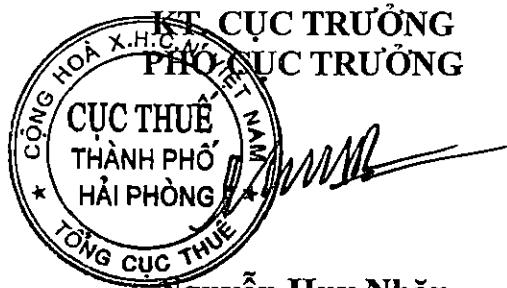
TGHQ từ hoạt động nêu trên thuộc đối tượng chịu thuế TNDN tại Việt Nam với
tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế là 5%.

2/ Trường hợp TGHQ phát sinh khoản thu từ TGHP về việc sử dụng phần mềm quản lý, phân tích sản xuất thương mại toàn cầu (GTAP) và các phần mềm, dịch vụ khác tại Việt Nam thì khoản thu này của TGHQ thuộc đối tượng chịu thuế TNDN theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC, trong đó: giá trị phần mềm áp dụng tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế là 10%; giá trị dịch vụ phần mềm, phí sử dụng dịch vụ hàng năm và dịch vụ khác áp dụng tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế là 5%.

Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến đề Công ty TNHH Toyoda Gosei Hải Phòng biết và thực hiện theo đúng quy định các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban lãnh đạo cục;
- Phòng: NVDTPC, TTKT2;
- Website Cục Thuế;
- Lưu VT, TTHT (6b).



Nguyễn Huy Nhặt